

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ YÊN BÁI  
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2022/HS-ST

Ngày 17-11-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Bùi Quang Trung.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Kim Cương và bà Bùi Thị Phương.

**- Thư ký phiên toà:** Bà Hà Thị Mai Huế – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái tham gia phiên toà:** Ông Lương Huy Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái và tại điểm cầu thành phần – Nhà tạm giữ Công an thành phố Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 72/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Văn C, sinh ngày 29/6/1986, tại tỉnh Yên Bái, tên gọi khác: Không; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ x, phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Lê Văn Đ - sinh năm: 1962 và bà Vũ Thị H - sinh năm 1960; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không;

Tiền án: 01 tiền án: Bản án số 29/2015/HSPT ngày 29/9/2015 Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xét xử phúc thẩm xử phạt Lê Văn C 8 năm 6 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (chấp hành xong ngày 13/01/2022).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/6/2022, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái – Có mặt.

**- Người chứng kiến:** Ông Trần Văn V, sinh năm 1958; Địa chỉ: Tổ x, phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái – Vắng mặt.

- Những người tham gia tố tụng khác tại điểm cầu thành phần:

+ Ông Trần Văn Tri – Kiểm sát viên - Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

+ Ông Lương Mạnh Hưng - Cán bộ cơ sở giam giữ Công an thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 15/6/2022, tổ công tác của Công an thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực đường dân sinh (thuộc tổ x, phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái) đã phát hiện và bắt quả tang Lê Văn C đang có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thu giữ tại túi quần bên phải phía trước C đang mặc 01 (một) vỏ bao thuốc lá T màu vàng, bên trong có 04 (bốn) gói nhỏ loại tờ lịch một mặt màu trắng, một mặt có in chữ và số, bên trong các gói đều nghi có chứa chất ma túy.

Thu giữ tại túi quần phía trước C đang mặc số tiền 155.000đ (một trăm năm mươi lăm nghìn đồng), 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, loại bàn phím lắp sim có số thuê bao: 0334.601.668.

Lê Văn C khai nhận: Do bản thân nghiện chất ma túy, nên vào khoảng 20 giờ ngày 15/6/2022, C gặp một người phụ nữ tên là “M” (C không biết tên thật và địa chỉ) ở đường bê tông (thuộc tổ x, phường H, thành phố Y) và hỏi mua 04 (bốn) gói ma túy loại Heroine với giá 800.000đ (tám trăm nghìn đồng), C đưa cho M 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) còn nợ lại 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) mục đích mang về để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy C cất vào vỏ bao thuốc lá T màu vàng. Khi đang đi trên đường dân sinh thì bị Cơ quan điều tra Công an thành phố Yên Bái phát hiện và bắt quả tang.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật đối với Lê Văn C tại tổ x, phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật gì.

Quá trình điều tra xác minh Cơ quan điều tra Công an thành phố Yên Bái đã xác định người phụ nữ tên (Mẫu) có tên thật là: Ngô Thị H (sinh năm:1987, trú tại tổ xx, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái). Ngày 21/9/2022 Cơ quan điều tra Công an thành phố Yên Bái đã thi hành khám xét người, chỗ ở, đồ vật đối với Ngô Thị H. Quá trình khám xét đã tạm giữ của H 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, loại màn hình cảm ứng vỏ ốp màu trắng, viền màu vàng, lắp sim có số thuê bao: 0973.514.122 và 0333.130.546.

Tại bản Kết luận giám định số: 341/KL-KTHS ngày 21/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Yên Bái Kết luận:

Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Lê Văn C có tổng khối lượng là 0,26 gam (không phải hai mươi sáu gam). 0,08 gam trích từ 0,26 gam gửi giám định là ma túy; loại Heroine.

Tại bản Kết luận giám định số: 342/KL-KTHS ngày 22/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Yên Bái Kết luận:

“Toàn bộ số tiền 155.000đ (một trăm năm mươi lăm nghìn đồng) gửi đi giám định là tiền do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành”.

Bản cáo trạng số 64/CT-VKS-TP ngày 18/10/2022, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái truy tố Lê Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái giữ nguyên Quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn C từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/6/2022; Về hình phạt bổ sung: Không; Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật; Về án phí: Theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, không có ý kiến tranh luận gì với luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức hình phạt thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Yên Bái, Điều tra viên, kết luận giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, phù hợp với các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 15/6/2022, tại khu vực tổ x, phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Yên Bái đã bắt quả tang Lê Văn C có hành vi tàng trữ 04 gói ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,26 gam (không phải hai mươi sáu gam) mục đích để sử dụng thì bị phát hiện và bắt quả tang.

Hành vi tàng trữ 0,26 gam ma túy, loại Heroine với mục đích để sử dụng của Lê Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, bị cáo Lê Văn C là người có sức khỏe, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình

sự, nhận thức rõ được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần đưa ra xét xử nghiêm minh. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội và răn đe phòng ngừa tội phạm.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu, bản án số: 29/2015/HSPT ngày 29/9/2015, Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xét xử phúc thẩm xử phạt Lê Văn C 8 năm 6 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (chấp hành xong ngày 13/01/2022), nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản riêng, là người lao động tự do thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng và tài sản thu giữ: Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen loại màn hình cảm ứng, vỏ ốp màu trắng, viền màu vàng, lắp sim có số thuê bao: 0973.514.122 và 0333.130.546 thu giữ khi khám xét Ngô Thị H. Quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của Lê Văn C do đó Cơ quan điều tra đã trả lại cho H là chủ sở hữu hợp pháp quản lý và sử dụng là phù hợp, đúng quy định của pháp luật.

Số vật chứng còn lại gồm: 01 (một) phong bì niêm phong do phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Yên Bái phát hành, mặt trước phong bì có ghi “vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Lê Văn C ngày 15/6/2022” (sau khi trích mẫu giám định); 02 (hai) vỏ phong bì đã mở niêm phong, giấy gói, nilon gói; 01 (một) vỏ bao thuốc lá T màu vàng. Xét thấy không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động màu đen, loại bàn phím mặt trước có chữ Nokia, lắp sim có số thuê bao: 0334.601.668; 01 (một) phong bì do Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái phát hành, mặt trước phong bì ghi “Tiền thu giữ của Lê Văn C, ngày 15/6/2022”, bên trong là số tiền 155.000 đồng. Là những tài sản hợp pháp của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[7] Đối với Ngô Thị H là người Lê Văn C khai đã bán ma túy cho C vào ngày 15/6/2022 tại khu vực tổ x, phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Quá trình điều tra Ngô Thị H không thừa nhận đã bán ma túy cho C, Cơ quan điều tra không có tài liệu, chứng cứ khác để chứng minh H đã bán ma túy cho C, nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý H trong vụ án này.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt Lê Văn C 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/6/2022.

3. Về vật chứng và tài sản thu giữ: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 0,18 gam Heroine được niêm phong trong phong bì do phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Yên Bái phát hành, mặt trước phong bì có ghi “vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Lê Văn C ngày 15/6/2022” (Sau khi trích mẫu giám định); 02 (hai) vỏ phong bì đã mở niêm phong, giấy gói, nilon gói; 01 (một) vỏ bao thuốc lá T màu vàng.

- Trả lại cho bị cáo Lê Văn C 01 (một) điện thoại di động màu đen, loại bàn phím mặt trước có chữ Nokia, lắp sim có số thuê bao: 0334.601.668; 01 (một) phong bì do Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái phát hành, mặt trước phong bì ghi “Tiền thu giữ của Lê Văn C, ngày 15/6/2022”, bên trong là số tiền 155.000đ (một trăm năm mươi lăm nghìn đồng).

*(theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/10/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Yên Bái và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Yên Bái).*

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, giảm, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Lê Văn C phải nộp 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.*

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND TP Yên Bái;
- Công an TP Yên Bái;
- Bộ phận HSNV Công an TP Yên Bái;
- Chi cục THADS TP Yên Bái;
- Bị cáo;
- THA hình sự; Lưu hồ sơ, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

Đã ký

**Bùi Quang Trung**